

Số: 99/BC-BV

Than Uyên, ngày 24 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Việc thực hiện chính sách tiền lương đối với viên chức năm 2026

Thực hiện Công văn số 1613/SYT-SNV ngày 23/4/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu; chỉ đạo của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc báo cáo thực hiện chính sách tiền lương đối với viên chức năm 2026. Bệnh viện Đa khoa Than Uyên báo cáo kết quả triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỜNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC

1. Về tiền lương theo ngạch/chức danh, bậc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

Tính đến ngày 31/3/2026, Bệnh viện Đa khoa Than Uyên có tổng số 201 viên chức và người lao động (*trong đó có 190 viên chức, 11 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ*). Việc xếp lương đối với viên chức và người lao động được thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước, bảo đảm phù hợp với ngạch, bậc, chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện, đơn vị luôn tuân thủ nghiêm các quy định về nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn, đảm bảo công bằng, khách quan, không xảy ra sai sót trong việc xếp lương. Công tác chi trả tiền lương được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ, góp phần ổn định đời sống cho viên chức và người lao động trong đơn vị.

(Đề nghị báo cáo theo Biểu số 01 kèm theo)

2. Về các chế độ phụ cấp lương

Đơn vị thực hiện đầy đủ các chế độ phụ cấp lương theo quy định đối với viên chức và người lao động, bao gồm phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp ưu đãi nghề đối với ngành y tế, phụ cấp độc hại, nguy hiểm, phụ cấp trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật và các loại phụ cấp khác theo quy định.

Việc thực hiện các chế độ phụ cấp cơ bản đảm bảo đúng đối tượng, đúng mức hưởng và được chi trả kịp thời, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và tạo động lực làm việc cho viên chức, người lao động. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn một số hạn chế như mức hưởng một số loại phụ cấp còn thấp so với thực tế công việc, đặc biệt là phụ cấp độc hại và phụ cấp trực; một số quy định về phụ cấp còn chồng chéo, chưa thật sự phù hợp với đặc thù của ngành y tế. Nguyên nhân chủ yếu là do hệ thống văn bản quy định hiện hành

chưa được điều chỉnh kịp thời theo thực tiễn, đồng thời nguồn kinh phí của đơn vị còn hạn chế nên chưa thể nâng cao mức chi trả.

3. Về cơ chế quản lý và chi trả tiền lương

Cơ chế quản lý và chi trả lương tuân thủ theo Bộ Luật lao động và các quy định hiện hành, đảm bảo trả đầy đủ, đúng hạn cho người lao động, hình thức thanh toán bằng chuyển khoản, kinh phí chi trả từ nguồn ngân sách nhà nước cấp, kinh phí 10% thực hiện cải cách tiền lương và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

4. Về các khoản thu nhập ngoài lương

Ngoài tiền lương và phụ cấp, đơn vị còn thực hiện chi trả các khoản thu nhập ngoài lương như tiền thưởng định kỳ, thưởng đột xuất và thu nhập tăng thêm từ các nguồn quỹ hợp pháp.

Việc chi trả các khoản thu nhập ngoài lương được thực hiện công khai, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân, tập thể. Qua đó góp phần khuyến khích, động viên viên chức và người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm, chất lượng công việc.

II. CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG

Thực hiện quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ, Bệnh viện đã xây dựng và ban hành quy chế tiền thưởng nội bộ, làm cơ sở để tổ chức thực hiện trong toàn đơn vị⁽¹⁾.

Việc chi trả tiền thưởng được thực hiện dưới nhiều hình thức như thưởng thường xuyên, thưởng đột xuất đối với các cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác. Nội dung thưởng gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, hiệu quả công việc và mức độ đóng góp cho hoạt động chung của đơn vị. Nhìn chung, chế độ tiền thưởng đã góp phần tạo động lực làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí còn hạn chế nên mức thưởng chưa cao, chưa thực sự đáp ứng được kỳ vọng của viên chức và người lao động.

III. VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HOẶC KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 08/2013/TT-BNV NGÀY 31/7/2013 VÀ THÔNG TƯ SỐ 03/2021/TT-BNV NGÀY 29/6/2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

1. Kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý năm 2025

Trong năm 2025, Bệnh viện đã thực hiện việc xét nâng bậc lương trước thời hạn cho 26 viên chức, chủ yếu là những trường hợp có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc thuộc diện nghỉ hưu theo quy định. Quá trình xét

¹ Quyết định số 666/QĐ-TTYT ngày 31/12/2024 của Trung tâm Y tế huyện Than Uyên về việc Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Trung tâm Y tế huyện Than Uyên.

nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ và đúng quy định của Nhà nước, không phát sinh khiếu nại, thắc mắc.

(Đề nghị báo cáo theo Biểu số 2 kèm theo).

2. Việc xây dựng và ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị

Xây dựng và ban hành quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức trong đó quy định cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng lương, mức độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng trước hạn, cũng như thứ tự ưu tiên đối với các trường hợp có thành tích tương đương nhau⁽²⁾. Quy chế được xây dựng phù hợp với đặc điểm thực tế của đơn vị, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tạo động lực thi đua, phấn đấu trong đội ngũ viên chức.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là Báo cáo của Bệnh viện Đa khoa Than Uyên về việc thực hiện chính sách tiền lương đối với viên chức năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Lai Châu (B/c);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Quang

² Quyết định số 238/QĐ-BV ngày 16/4/2026 của Bệnh viện Đa khoa Than Uyên về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức tại Bệnh viện Đa khoa Than Uyên.

Biểu số 01: TIỀN LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC THÁNG 3/2026
(Kèm theo Báo cáo số 99/BC-BV ngày 24/4/2026 của Bệnh viện Đa khoa Than Uyên)

TT		Tổng số cán bộ, công chức, viên chức (Người)	Quỹ tiền lương (Triệu đồng)	Chia ra			Tiền lương tăng thêm (Triệu đồng)	Thu nhập khác (Triệu đồng)	Tổng thu nhập (Triệu đồng)	Thu nhập bình quân (Triệu đồng/người)
				Lương theo ngạch, bậc, chức vụ (Triệu đồng)	Các khoản phụ cấp lương (Triệu đồng)	Các khoản đóng góp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ (Triệu đồng)				
		(1)	2= (3)+(4)+(5)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	8= (2)+(6)+(7)	9 = (8)/(1)
*	Đối tượng hưởng lương trong đơn vị sự nghiệp (Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên)									
1	Viên chức	192	2.908	1.551	984	374		362	3.270	17.03
2	Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền phê duyệt	10	99	73		26			99	9.94

Biểu số 02: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC NĂM 2025*(Kèm theo Báo cáo số 99/BC-BV ngày 24/4/2026 của Bệnh viện Đa khoa Than Uyên)*

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Kết quả nâng bậc trong năm					
		Nam	Nữ		Ngạch hoặc chức danh	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Ngạch hoặc chức danh	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.000đ)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
A	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ														
<i>I</i>	<i>Ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương: Không</i>														
<i>II</i>	<i>Ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương: 01 người</i>														
1	Vũ Văn Quang	08/04/1974		Bác sỹ Chuyên khoa II Quản lý y tế	V.08.01.05	2	4.74	01/4/2023		V.08.01.05	3	5.08	01/4/2025		7.160,4
<i>III</i>	<i>Ngạch chuyên viên hoặc tương đương: 15 người</i>														
1	Đình Chí Ba	13/3/1986		Bác sỹ chuyên khoa I Ngoại khoa	V.08.01.03	5	3.66	01/4/2023		V.08.01.03	6	3.99	01/4/2025		6.949,8
2	Phạm Trung Giang	10/03/1991		Bác sỹ đa khoa	V.08.01.03	3	3	01/02/2024		V.08.01.03	4	3.33	01/01/2025		6.949,8
3	Chữ Khánh Ly		14/12/1994	Xét nghiệm y học	V.08.07.18	1	2.34	01/02/2024		V.08.07.18	2	2.67	01/01/2025		6.177,6
4	Lê Thị Hoài		05/11/1983	Điều dưỡng đa khoa	V.08.05.12	6	3.99	01/6/2023		V.08.05.12	7	4.32	01/6/2025		5.405,4

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Kết quả nâng bậc trong năm					
		Nam	Nữ		Ngạch hoặc chức danh	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Ngạch hoặc chức danh	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.000đ)
5	Hà Thị Tạn	23/10/1991	23/10/1991	Điều dưỡng đa khoa	V.08.05.12	3	3	01/02/2024		V.08.05.12	4	3.33	01/4/2025		6.949,8
6	Phan Văn Tài	1991		Bác sỹ đa khoa	V.08.01.03	3	3	01/10/2023		V.08.01.03	4	3.33	01/10/2025		2.316,6
7	Lê Đức Long	1987		Điều dưỡng đa khoa	V.08.05.12	4	3.33	01/02/2024		V.08.05.12	5	3.66	01/07/2025		4.633,2
8	Trần Thị Yến		26/06/1983	Bác sỹ chuyên khoa I Nội	V.08.01.03	5	3.66	01/08/2023		V.08.01.03	6	3.99	01/08/2025		3.861,0
9	Hoàng Nhật Tân	02/10/1986		Thạc sỹ Quản lý kinh tế	6.031	5	3.66	01/04/2024		6.031	6	3.99	01/07/2025		4.633,2
10	Phùng Thị Thanh Vân		28/11/1984	Điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa	V.08.06.15	5	3.66	01/05/2023		V.08.06.15	6	3.99	01/09/2025		3.088,8
11	Nguyễn Thị Hoa		26/03/1984	Bác sỹ chuyên khoa I Răng hàm mặt	V.08.01.03	5	3.66	01/01/2023		V.08.01.03	6	3.99	01/07/2025		4.633,2

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Kết quả nâng bậc trong năm					
					Ngạch hoặc chức danh	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Ngạch hoặc chức danh	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.000đ)
		Nam	Nữ												
12	Trần Thị Thanh Huyền		17/05/1988	Điều dưỡng đa khoa	V.08.05.12	4	3.33	01/07/2023		V.08.05.12	5	3.66	01/11/2025		1.544,4
13	Vũ Quang Hiệu	21/10/1984		Điều dưỡng đa khoa	V.08.05.12	4	3.33	01/02/2024		V.08.05.12	5	3.66	01/11/2025		1.544,4
14	Bùi Thị Mơ		01/03/1986	Điều dưỡng đa khoa	V.08.05.12	4	3.33	01/02/2024		V.08.05.12	5	3.66	01/09/2025		3.088,8
15	Đoàn Thị Giang		04/09/1984	Hộ lý	16.130	8	2.91	01/12/2023		16.130	9	3.09	01/07/2025		2.527,2
IV	<i>Ngạch cán sự hoặc tương đương: 01 người</i>														
1	Nguyễn Thị Vân Anh		26/3/1980	Hộ sinh	V.08.06.16	5	3.34	01/01/2022		V.08.06.16	6	3.65	01/02/2025		7.979,4
V	<i>Ngạch nhân viên hoặc tương đương: 09 người</i>														
1	Tòng Văn Long	21/10/1983		Luật Kinh tế	V.08.10.29	8	3.26	01/01/2024		V.08.10.29	9	3.46	01/01/2025		5.616,0
2	Dương Quang Hồng	01/02/1979		Y sỹ	V.08.03.07	9	3.46	01/9/2023		V.08.03.07	10	3.66	01/01/2025		5.616,0
3	Nguyễn Văn Bắc	06/01/1986		Y sỹ	V.08.03.07	9	3.46	01/11/2023		V.08.03.07	10	3.66	01/02/2025		5.148,0
4	Thần Thị Thắm		13/3/1983	Y sỹ	V.08.03.07	9	3.46	01/01/2024		V.08.03.07	10	3.66	01/4/2025		4.212,0

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Kết quả nâng bậc trong năm					
		Nam	Nữ		Ngạch hoặc chức danh	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Ngạch hoặc chức danh	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.000đ)
5	Đông Thị Ngân		18/11/1985	Y sỹ	V.08.03.07	8	3.26	01/5/2023		V.08.03.07	9	3.46	01/01/2025		5.616,0
6	Hoàng Thị Liên		12/11/1985	Y sỹ	V.08.03.07	9	3.46	01/05/2024		V.08.03.07	10	3.66	01/09/2025		1.872,0
7	Lim Thị Hoàng		22/02/1991	Y sỹ	V.08.03.07	7	3.06	01/06/2024		V.08.03.07	8	3.26	01/10/2025		1.404,0
8	Ma Thị Hưng		24/09/1981	Y sỹ	V.08.03.07	10	3.66	01/07/2024		V.08.03.07	11	3.86	01/07/2025		2.808,0
9	Lò Thị E		06/05/1991	Y sỹ	V.08.03.07	4	2.46	01/03/2024		V.08.03.07	5	2.66	01/07/2025		2.808,0
B	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được nâng bậc lương trước thời hạn														
<i>I</i>	<i>Ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương: Không</i>														
<i>II</i>	<i>Ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương: Không</i>														
<i>III</i>	<i>Ngạch chuyên viên hoặc tương đương: Không</i>														
<i>IV</i>	<i>Ngạch cán sự hoặc tương đương: Không</i>														
<i>V</i>	<i>Ngạch nhân viên hoặc tương đương: Không</i>														